

QUAN ĐIỂM HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG NỀN TẢNG VẬT CHẤT, KỸ THUẬT CỦA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

● NGUYỄN THỊ THU HOÀI

TÓM TẮT:

Cùng với nhận thức về tính lâu dài và nội dung của thời kỳ quá độ, ngay từ lúc sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng đã chỉ rõ điều kiện, nguồn lực cần thiết để thực hiện mục tiêu xây dựng thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Bài viết làm rõ quan điểm và tư duy kinh tế Hồ Chí Minh về xây dựng nền tảng, vật chất, kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội. Từ đó đưa ra giải pháp vận dụng quan điểm Hồ Chí Minh vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Từ khóa: quan điểm Hồ Chí Minh, nền tảng, chủ nghĩa xã hội.

1. Quan điểm xây dựng nền tảng vật chất, kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội

Dựa trên quan điểm của C.Mác, Ph. Ăngghen, V.I.Lênin và hiểu biết đúng về tình hình lịch sử đặc biệt của Việt Nam trong thời kỳ kháng chiến, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận ra rằng giai đoạn quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở đất nước chúng ta là một thời kỳ quan trọng, mục tiêu hàng đầu của chúng ta là phải xây dựng các cơ sở vật chất và kỹ thuật của xã hội chủ nghĩa, tiến thêm bước càng xa hơn, hướng tới xã hội chủ nghĩa với công nghiệp và nông nghiệp hiện đại, cùng với văn hóa và khoa học tiên tiến. Theo đó, quá trình quá độ lên chủ nghĩa xã hội “không thể diễn ra một cách dễ dàng mà là một cuộc cách mạng phức tạp, khó khăn và kéo dài”¹, công cuộc đổi xã hội cũ thành xã hội mới gian nan phức tạp hơn việc đánh giặc”². Bác

nói “chúng ta phải xây dựng một xã hội hoàn toàn mới mà chưa từng có trong lịch sử dân tộc chúng ta. Chúng ta phải thay đổi hoàn toàn lối sống, thói quen, tư tưởng và quan điểm có từ hàng ngàn năm... biến đất nước từ một nước nông nghiệp thành một nước công nghiệp”³.

Về nhiệm vụ của giai đoạn quá độ lên chủ nghĩa xã hội, Bác nói “Đảng phải dẫn dắt toàn bộ nhân dân thực hiện dân chủ mới, tạo điều kiện cho tiến lên chủ nghĩa xã hội;... phải tạo ra đủ điều kiện về cơ sở vật chất và kỹ thuật cho xã hội chủ nghĩa”⁴. Người viết: “Muốn xã hội chủ nghĩa, phải có tư tưởng xã hội chủ nghĩa”⁵. Trong quá trình cách mạng xã hội chủ nghĩa, chúng ta phải cải cách nền kinh tế cũ và xây dựng nền kinh tế mới, đó là nhiệm vụ chính yếu và lâu dài. Với ước mơ “xây dựng một Việt Nam hòa bình, thống

nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, góp phần xứng đáng vào cách mạng thế giới”¹¹, ngay từ cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, Bác đã nêu rõ: “Chiến đấu để giành lấy hoàn toàn độc lập cho đất nước”, nhưng cũng “phải hành động để xây dựng một nền kinh tế và tài chính vững chắc và phồn thịnh”¹².

Trong suốt hành trình phát triển của đất nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn khẳng định cần tập trung vào việc sản xuất, thực hiện tiết kiệm và chống lãng phí; kiểm tra và giám sát việc sử dụng thời gian và tiền bạc một cách nghiêm ngặt; quản lý kinh tế và tài chính một cách công khai, minh bạch và dân chủ. Đây được xem là những chiến lược quan trọng để phát triển kinh tế theo hướng xã hội chủ nghĩa bền vững và lâu dài. Vào tháng 3 năm 1961, tại Hội nghị chỉ đạo của Trung ương, Bác Hồ đã nói rõ: “Chúng ta chỉ có thể xây dựng xã hội chủ nghĩa bằng cách tăng sản xuất và thực hiện tiết kiệm. Sản xuất mà không tiết kiệm cũng bằng loại bỏ gió vào nhà trống”. “Tiết kiệm giúp tăng sản xuất và tăng sản xuất giúp thúc đẩy tiết kiệm, để đạt được kết quả tích cực”. “Tăng sản xuất và thực hiện tiết kiệm là hai yếu tố quan trọng để xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa và xã hội, để nâng cao cuộc sống của nhân dân”. Người coi tiết kiệm là một quy luật, một phương pháp của một hệ thống kinh tế, không chỉ riêng khi đất nước nghèo, mà ngay cả khi giàu có và càng giàu càng cần phải thực hiện tiết kiệm. Để xây dựng xã hội chủ nghĩa, “mọi chính sách của Chính phủ về kinh tế - tài chính, từ chính sách thuế, thu, chi hành chính, quản lý biên chế, tăng sản xuất đều phải hướng tới lợi ích của nhân dân, lợi ích của kháng chiến, của quốc gia”¹³. Bác nói: “Chủ nghĩa xã hội làm cho dân giàu, nước mạnh”, “Đưa công việc và ấm no cho mọi người, để họ sống một cuộc sống hạnh phúc.” Điều kiện tiên quyết để làm điều này là “đất nước phải độc lập”, “kế hoạch kinh tế, tài chính phải phục vụ và thực hiện những đặc trưng cốt lõi của xã hội chủ nghĩa mà Đảng và nhân dân đang nỗ lực truyền đạt”¹².

2. Quan điểm về “Tăng tích lũy mở rộng sản xuất”

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, một đồng vốn bỏ ra phải bảo đảm tăng thêm của cải cho xã hội, phải được luân chuyển nhanh, không để tồn đọng. Phải tích cực huy động tiền nhàn rỗi vào sản xuất, “huy động tiền nhàn rỗi trong dân là nhằm đưa vào sản xuất, thì đồng tiền ấy mới sinh sôi, nảy nở ngày càng thêm nhiều”⁹. Về góc độ kinh tế, con người muốn làm chủ nền kinh tế mới thì phải “học cách tích lũy, quản lý và sử dụng tiền sao cho hợp lý, đem lại lợi ích cho công cuộc kiến thiết nước nhà, nâng cao mức sống của nhân dân”...⁷

Trong bài viết trên báo Nhân Dân tháng 3/1960 giải thích về phương châm “nhiều, nhanh, tốt, rẻ” trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, Bác đã giải thích: “nhiều” là phải làm nhiều của cải để vừa tăng tích lũy mở rộng sản xuất, vừa nâng cao mức tiêu dùng của người dân lao động. Theo Bác, nền kinh tế muốn “tiến nhanh, tiến mạnh” lên hiện đại, trên cơ sở các đặc điểm cụ thể về điểm xuất phát của nền kinh tế, điều kiện, hoàn cảnh của đất nước mà xác định bước đi, lập kế hoạch, thực hiện điều tra cơ bản và đề ra chính sách. Muốn vậy, phải có nhiều người sản xuất và mỗi người phải sản xuất được nhiều; “nhanh” là phải tiến bước không ngừng và bước sau phải dài hơn, vững hơn bước trước; “tốt” là gắn liền với hạch toán tốt, hợp lý trong sản xuất để nâng cao hiệu quả kinh tế; và “rẻ” là tiết kiệm sức người, sức của trong quá trình sản xuất.

Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng vấn đề tổ chức, quản lý sản xuất và sử dụng các đòn bẩy kinh tế (như thực hiện công bằng xã hội trong khâu phân phối, khoán sản phẩm, thực hành tiết kiệm, thưởng, phạt hợp lý...) để tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu quả kinh tế và tích lũy xây dựng chủ nghĩa xã hội. Tư tưởng này của Hồ Chí Minh tập trung ở một số ý sau:

Thứ nhất, phải lấy sản xuất làm gốc và phục vụ cho phát triển kinh tế, tăng gia sản xuất.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh “Sản xuất có phát triển, có tích lũy thì tài chính nhà nước mới có nguồn thu, tài chính trong dân cư mới dồi dào và có

tiềm lực mạnh¹². Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đề cao vai trò của tăng gia sản xuất, Người “đề nghị phải đẩy mạnh tăng gia sản xuất”, Người nói: “Muốn xây dựng kinh tế, thì phải có tiền của để làm vốn. Muốn có vốn, thì các nước tư bản dùng 3 cách: vay mượn nước ngoài, ăn cướp của các thuộc địa, bóc lột công nhân, nông dân. Chúng ta không thể làm theo cách đó được. Chúng ta chỉ có cách là một mặt tăng gia sản xuất một mặt tiết kiệm để tích trữ thêm vốn cho công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế của ta”. “Toàn thể đồng bào phải thi đua tăng gia sản xuất... Tăng gia sản xuất phải có kế hoạch thiết thực”. Khai thác nguồn thu, nhưng phải biết “chăm sóc nguồn thu, biết khoan sức dân để lo kế bền lâu dài cho đất nước”. Bác nói: “Sản xuất là mặt trận chính của chúng ta hiện nay”. Người yêu cầu: “Phải đem hết sức dân, tài dân, của dân làm cho dân”. Người cũng chỉ ra rằng, tùy theo yêu cầu, tình hình và nhiệm vụ cách mạng, Chính phủ cần và có thể phải sử dụng chính sách tài chính, chính sách ngân sách thắt chặt đòi hỏi tăng động viên, giảm bớt chi tiêu, hạn chế bội chi, tiến tới cân bằng ngân sách. Bác cũng yêu cầu: “Chính sách của Đảng và Chính phủ là phải hết sức chăm nom đến đời sống của nhân dân”... “Dân đủ ăn, đủ mặc thì những chính sách của Đảng và Chính phủ đưa ra sẽ dễ dàng thực hiện”.⁸

Thứ hai, xây dựng một nền tài chính quốc gia thống nhất, bảo đảm quản lý thống nhất và dân chủ nền tài chính quốc gia.

Trong thư gửi Hội nghị Cán bộ tài chính ngày 20/2/1952, Bác viết: “Tôi giúp vài ý kiến để anh em thảo luận. Năm ngoái, Chính phủ đã nâng cao công tác kinh tế tài chính, đã nhấn mạnh 3 điểm quan trọng là: “Tăng thu giảm chi, thống nhất quản lý tài chính, Xây dựng ngân hàng và quản lý tiền tệ, Phát triển mậu dịch”. “Công tác tài chính là then chốt”...”. “Xây dựng một nền kinh tế tài chính dân chủ”. “Quản lý phải dân chủ, tài chính phải công khai - sổ sách phải minh bạch”. “Các nước anh em giúp chỉ là một phần. Còn tự lực cánh sinh là chính. Cho nên ta phải nêu cao tinh thần cần kiệm xây dựng nước nhà”¹².

Người viết: “Nếu cán bộ thiết thực giúp đỡ đồng bào và đồng bào cố gắng tăng gia sản xuất và tiết kiệm thì dân sẽ no ấm, mọi việc trôi chảy, thuế khóa dễ thu, tài chính dồi dào, dân no thì nước giàu”¹²... Động viên dân tiết kiệm, tích lũy vốn, thi đua mua công trái. “Cải thiện sinh hoạt phải dựa trên cơ sở tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm”.

Thứ ba, xác định con người là động lực quan trọng nhất của phát triển kinh tế.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan niệm “Mỗi con người đều có thiện và ác ở trong lòng”. Theo Bác, đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất nước nhà, xây dựng đời sống mới, tiến lên xã hội chủ nghĩa đều phải bắt đầu từ vốn con người, từ việc phát huy nhân tố con người. Hồ Chí Minh ví cán bộ là tiền vốn của đoàn thể, là cái gốc của mọi công việc. Đó là điều kiện quan trọng của sản xuất kinh doanh và phải có lãi. Có cán bộ tốt thì chính sách, công việc gì cũng thành công, tức là có lãi.

Người chỉ ra các khuyết điểm cần tránh là: “trái phép, cậy thế, hủ hóa, tư túng, chia rẽ, kiêu ngạo, hoặc địa phương chủ nghĩa, óc bè phái, óc quân phiệt quan liêu, óc hẹp hòi, ham chuộng hình thức, làm việc lối bàn giấy, vô kỷ luật, ích kỷ, tự kiêu, tự mãn, chủ quan, ba hoa, tham ô, lãng phí”¹⁰. Hơn ai hết, người làm công tác quản lý phải tẩy trừ và đấu tranh tẩy trừ thói tham ô, lãng phí, bệnh quan liêu.

Thứ tư, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để xây dựng đất nước.

Sau Cách mạng tháng 8/1945, trong bối cảnh nền kinh tế bị kiệt quệ do chính sách bóc lột tàn bạo của thực dân Pháp, ngân khố quốc gia trống rỗng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhìn thấy sức mạnh to lớn của Nhân dân trong việc giải quyết khó khăn về kinh tế - tài chính. Người chủ trương phát động “Tuần lễ Vàng”, lập “Quỹ độc lập” để thu gom số vàng trong Nhân dân và nhất là của các nhà giàu để đóng góp cho ngân khố quốc gia. Người động viên lòng yêu nước, kêu gọi mọi người “sẻ cơm, nhường áo” giúp đỡ lẫn nhau, thi đua tăng gia sản xuất. Nhờ đó, những khó khăn về kinh tế - tài chính trong buổi ban đầu đã dần được khắc phục.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã coi sản xuất là khâu quyết định, làm cơ sở cho tài chính phát triển bền vững, Người nói: “Kế hoạch sản xuất và tiết kiệm đầy đủ sẽ giúp cho tài chính, mậu dịch và ngân hàng phát triển”¹².

Trong thư gửi Hội nghị cán bộ Tài chính ngày 20/2/1952, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, một quốc gia muốn trở nên giàu có thì phải tăng thu, giảm chi; tăng chi, giảm thu là nghèo; tăng thu, giảm chi là giàu. Muốn vậy, từng ngành, từng cấp, từng đơn vị kinh doanh phải có kế hoạch cụ thể về chi. Có thu về bao nhiêu, nhưng quản lý chi không tốt sẽ dẫn đến thất thoát, lãng phí, công việc sẽ bị ách tắc... Cũng như “cần”, “kiệm”, “liêm”, “chính” - thiếu một đức tính sẽ không thành người cách mạng. Theo quan điểm của Bác, tiết kiệm không chỉ là tiết kiệm vật tư, tiền bạc trong sản xuất, trong tiêu dùng, mà cả tiết kiệm công sức, tiết kiệm thời gian, tiết kiệm lời nói. Theo Bác: “Của cải nếu hết còn có thể làm thêm. Khi thời giờ đã qua rồi, không bao giờ kéo lại được. Không nên ngồi lê, nói chuyện phiếm, làm mất thời giờ của người khác”; phải nhận thức được rằng “thời gian là tiền bạc”, ai đưa thời gian vứt đi là người khờ dại.

Theo Bác: Tiết kiệm không có nghĩa là bủn xỉn “không phải xem đồng tiền to bằng cái nóng”, gặp việc đáng làm không làm, đáng tiêu không tiêu. Bác quan niệm tiết kiệm một cách toàn diện, hoàn chỉnh, bao gồm cả tiết kiệm của riêng, tiết kiệm của công. Nếu không biết tiết kiệm của riêng thì không thể tiết kiệm của công được. Nhưng nếu chỉ lo tiết kiệm của riêng, mà phung phí của công là không đúng. Bác cũng từng nói: “Sản xuất mà không tiết kiệm, khác nào gió vào nhà trống”.

Bác luôn căn dặn cán bộ, đảng viên phải nêu gương cần, kiệm, liêm, chính. Người nói: Khi có việc đáng làm, việc ích nước lợi dân, lợi cho đồng bào, cho Tổ quốc thì dù hao tốn bao nhiêu công, tiêu hao bao nhiêu tiền của cũng sẵn sàng, nhưng khi không cần tiêu xài, một hạt gạo, một đồng xu cũng không nên tiêu, không được tiêu. Tư tưởng, quan điểm của Bác là: “Làm ra nhiều, chi dùng ít. Không cần thì không chi dùng”.

Bác cho rằng, phải thực hành một chế độ tiết kiệm nghiêm ngặt, kiên quyết chống tệ nạn lãng phí ở các cơ quan và trong sinh hoạt. Chống cách tiêu dùng bừa bãi tiền của của nhân dân và vốn liếng của Chính phủ. Người cho rằng: “Chúng ta không thể tha thứ những việc phô trương, lãng phí như vậy”.

3. Vận dụng quan điểm Hồ Chí Minh vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội

Tích lũy tư bản là một yếu tố quan trọng, là sự đòi hỏi khách quan của bất cứ một giai đoạn phát triển nào ở bất cứ quốc gia nào trên thế giới. Nếu không tích lũy và huy động nguồn lực tư bản cho quốc gia mình thì nền kinh tế xã hội quốc gia đó sẽ không phát triển mạnh mẽ và cường thịnh được.

Việt Nam quá độ lên chủ nghĩa xã hội trong điều kiện cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội còn khó khăn, vì vậy cần phải tăng cường mở rộng sản xuất, trên cơ sở đó mới có điều kiện tích lũy vốn để đầu tư cho xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội. Muốn vậy cần:

Thứ nhất: tích cực thực hành tiết kiệm trong sản xuất và tiêu dùng, tăng đầu tư cho nghiên cứu và ứng dụng công nghệ hiện đại vào sản xuất và đời sống đáp ứng yêu cầu của hội nhập kinh tế quốc tế.

Những năm qua, Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng trong phát triển kinh tế, tốc độ tăng trưởng duy trì ở mức khá cao, sản xuất phát triển, có tích lũy từ nội bộ, đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt. Tuy vậy, quá độ lên chủ nghĩa xã hội trong điều kiện vốn của nhà nước có hạn, cần phải tích cực thực hành tiết kiệm trong sản xuất và tiêu dùng, tăng đầu tư cho nghiên cứu và ứng dụng công nghệ hiện đại vào sản xuất và đời sống đáp ứng yêu cầu của hội nhập kinh tế quốc tế.

Trong điều kiện khoa học công nghệ phát triển như hiện nay, cần phải khấu hao nhanh máy móc để tránh hao mòn vô hình, tập trung đầu tư cho nghiên cứu và triển khai đi tắt đón đầu khoa học công nghệ mới phục vụ sản xuất và tiêu dùng để tránh sự tụt hậu so với các nước khác để gia tăng tích lũy làm tiền đề xây dựng cơ sở vật chất -

kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội và đầu tư phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cao đáp ứng yêu cầu hội nhập.

Nâng cao hiệu quả tích lũy, tích tụ và tập trung vốn qua ngân sách nhà nước có ý nghĩa thực tiễn lớn lao. Vì thế, cần cải thiện chính sách thu hút vốn đầu tư trực tiếp, đặc biệt là vốn của các nước phát triển. Xã hội ngày càng phát triển, nhu cầu đời sống con người ngày càng cao thì việc tích lũy ngày càng đóng vai trò cần thiết, nhờ có tích lũy mà xã hội không ngừng tăng lên.

Thứ hai, thay đổi phương thức tư duy.

Trong thời đại ngày nay, đầu tư vào vốn con người là đầu tư cho sự phát triển, đầu tư “thông minh” và hiệu quả nhất để tích lũy và tạo nguồn vốn bền vững cho xã hội. Vì vậy, trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đổi mới toàn diện mọi mặt của đời sống xã hội hiện nay, nhiệm vụ đổi mới tư duy được đặt ra như một yêu cầu bức thiết và cực kỳ quan trọng. Thực chất của đổi mới tư duy là đòi hỏi con người phải thay đổi phương thức tư duy, phải học cách tư duy một cách nghiêm túc, phải xóa bỏ lối tư duy không phù hợp với sự phát triển xã hội, thậm chí cách tư duy cũ làm cản trở xã hội phát triển, đồng thời thiết lập một phương thức tư duy có lợi cho sự phát triển xã hội. Khi con người thay đổi phương thức tư duy để nhận thức, để xem xét các vấn đề của cuộc sống, thì những thói quen nhận thức cũ sẽ bị phá bỏ, mở ra một hướng đi mới, tương lai mới cho nhận thức. Chính hướng đi mới, tương lai mới của nhận thức sẽ kích thích con người sử dụng nó, khai thác nó một cách có lợi cho xã hội thay đổi và phát triển. Do đó, để thực hiện công nghiệp hóa rút ngắn và phát triển bền vững, một trong những bước đi tiên quyết bên cạnh thay đổi tư duy là cần khơi dậy tiềm năng sáng tạo, bồi dưỡng năng lực lao động, đánh thức khát khao cống hiến, ý chí vươn lên, tinh thần dân tộc của tài nguyên con người.

Thứ ba, tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập

sâu rộng, tạo ra môi trường đầu tư hấp dẫn trong nước và khu vực để phát triển kinh tế - xã hội.

Với đặc trưng cơ bản là một thể chế thống nhất, không cấm đoán, không có rào cản..., nền kinh tế thị trường đã và đang tạo ra khả năng giải quyết nhanh nhạy các vấn đề kinh tế, xã hội đặt ra, do đó được coi là phương thức tích lũy vốn hữu hiệu để tăng trưởng kinh tế. Hiện nay, Việt Nam đang ở một quỹ đạo vận động mới, trở thành một bộ phận hợp thành hữu cơ của nền kinh tế thị trường toàn cầu, nhờ đó Việt Nam có một thị trường rộng lớn để tiêu thụ sản phẩm, thu hút nguồn vốn nước ngoài cùng các nguồn viện trợ phát triển của các quốc gia và các định chế tài chính quốc tế nhiều hơn, có điều kiện tiếp nhận công nghệ sản xuất và công nghệ quản lý hiện đại hơn. Việc mở rộng thị trường thế giới, tham gia vào quá trình phân công lao động quốc tế cả chiều rộng lẫn chiều sâu sẽ tạo cho Việt Nam có những điều kiện cần thiết cho tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa bứt phá, nhanh chóng tiếp cận được những thành tựu mới nhất của công nghệ thế giới. Hơn nữa, sự phát triển của thị trường toàn cầu với sự cạnh tranh quyết liệt trên cả ba cấp độ là sản phẩm, doanh nghiệp và nền kinh tế, trên cả thị trường quốc tế và thị trường nội địa sẽ tạo thành thách thức lớn, đòi hỏi Việt Nam phải tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa để phù hợp và đáp ứng yêu cầu mới.

4. Kết luận

Trên cơ sở kế thừa và phát triển sáng tạo những giá trị của chủ nghĩa Mác - Lênin vào đặc điểm, tình hình xã hội Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh đã thể hiện những nội dung đặc sắc liên quan tới kinh tế và các điều kiện thực hiện tích lũy nhằm phát triển kinh tế. Thực tiễn luôn vận động biến đổi và đang đặt ra nhiều vấn đề mới, những nội dung tư tưởng về thời kỳ quá độ của Người vẫn giữ nguyên giá trị, cần tiếp tục bổ sung, phát triển trong điều kiện mới ■

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN VÀ THAM KHẢO:

^{1,2,3,4,5} Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 9. Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr. 216, 405, 92, 595

^{6,7,8} Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.10, tr. 538, 362, 568

^{9,10} Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t. 12, tr. 241, 466

¹¹ Hồ Chí Minh: “Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh”, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Hà Nội - 1999

¹² Hồ Chí Minh: Thư gửi Hội nghị cán bộ tài chính ngày 20/2/1952

¹³ Hồ Chí Minh: Phát biểu tại Hội nghị chỉ đạo của Trung ương tháng 3/1961

¹⁴ Phạm Văn Đồng: Văn hóa và đổi mới, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1994, tr.110.

Ngày nhận bài: 28/3/2024

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 14/4/2024

Ngày chấp nhận đăng bài: 2/5/2024

Thông tin tác giả:

PGS. TS. NGUYỄN THỊ THU HOÀI

Khoa Kinh tế Chính trị, Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội

VIEWPOINTS OF PRESIDENT HO CHI MINH ABOUT BUILDING THE FOUNDATION AND MATERIAL AND TECHNICAL ASPECTS OF SOCIALISM

● Assoc.Prof. Ph.D **NGUYEN THI THU HOAI**

Faculty of Political Economy, University of Economics and Business,
Vietnam National University - Hanoi

ABSTRACT:

Along with the awareness of the long-term nature and content of the transitional period, during his lifetime, President Ho Chi Minh emphasized the necessary conditions and resources to realize the goal of building a transitional period towards socialism. This paper clarifies the economic viewpoints of President Ho Chi Minh about building the foundation and material and technical aspects of socialism, thereby proposing solutions to apply the president's viewpoint to the current development of socialism.

Keywords: viewpoints of President Ho Chi Minh, foundation, socialism.